

Số: 229/KH-TrMN

Hoa Lư, ngày 11 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC: 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non; Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2025-2026; Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 758/SGDĐT-GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Cứ cứ vào các văn bản chỉ đạo và thực tiễn của địa phương, của nhà trường. Trường Mầm non Thúy Sơn Xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Trường Mầm non Thúy Sơn nằm trên địa bàn phố Phúc Thắng, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Trường được thành lập từ tháng 3/1973, luôn được quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, các ban ngành của thành phố, của phường tạo điều kiện thuận lợi cho trường thực hiện tốt nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Toàn trường có tổng diện tích 3.799m², 45 CBGVNV; với 325 trẻ/13 nhóm lớp. Trường có 15 phòng học, 7 khối phòng hành chính, quản trị, 05 khối phòng học tập và nhiều công trình phụ trợ. Cơ sở vật chất của nhà trường khang trang, sạch đẹp, có tương đối đầy đủ đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị hiện đại cũng như các thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo tốt các điều kiện cho việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Nhà trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào tháng 8/2020.

I. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm sát sao của các cấp chính quyền địa phương; sự phối hợp tích cực của cha mẹ trẻ về công tác giáo dục giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Cơ sở vật chất tương đối khang trang, rộng rãi, có môi

trường xanh - sạch - đẹp, có tương đối đầy đủ đồ dùng đồ chơi hiện đại đáp ứng với việc dạy và học ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến. Trường luôn là địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh khi đưa con đến trường.

II. Khó khăn

Hiện nhà trường đang thiếu 01 phó hiệu trưởng.

Sân trường chưa được nâng cấp đồng bộ, còn nhiều gạch bị nứt vỡ, một số vị trí không bằng phẳng ảnh hưởng đến hoạt động vui chơi ngoài trời của trẻ. Khu nhà phía bắc (A) tuy đã được sửa chữa nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho trẻ. Khu nhà phía nam (B) Gạch lát nền bị trơn trượt do đã cũ, tường nhà ẩm có nguy cơ mất an toàn. Một số phòng chức năng diện tích không đảm bảo theo yêu cầu (Phòng Nghệ thuật; Thở chất).

Hệ thống đường điện, nước khu nhà A; B đã cũ có nguy cơ mất an toàn.

Phòng tin học chưa có máy tính để phục vụ trẻ tham gia học tập.

Đồ dùng đồ chơi hiện đại chưa được đầu tư đồng bộ. Các khu vực hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường chưa đầy đủ, phong phú; các phòng chức năng chưa có thiết bị hiện đại.

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Mục tiêu chung

Năm học 2025-2026 Trường Mầm non Thúy Sơn thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học ***“Đoàn kết - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”***, ***“Xây dựng trường mầm non Xanh – Sạch – Đẹp - An toàn- Hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm”***. Trường Mầm non Thúy Sơn tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, đổi mới quản trị nhà trường theo hướng hiện đại, linh hoạt; xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, sáng tạo, vì hạnh phúc trẻ thơ.

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN hiện hành và chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để triển khai chương trình GDMN mới; Ứng dụng phương pháp Montessori, STEAM; tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh.

Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi và triển khai hiệu quả Nghị quyết 218/2025/QH15 về phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; huy động tối đa trẻ đến trường, trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt.

Phát triển đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng, chuẩn hóa về chất lượng, đồng bộ về cơ cấu; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng sư phạm, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu và môi trường giáo dục, duy trì, đề nghị kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 gắn với thương hiệu ***“Nơi vươn mầm những em bé hạnh phúc!”***.

Đẩy mạnh huy động nguồn lực và xã hội hóa giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục, nhất là với trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ khuyết tật, trẻ trong khu công nghiệp, khu chế xuất; nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập.

Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, bán trú, điểm danh, báo ăn và các hoạt động giáo dục; tăng cường công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh nhà trường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

1. Huy động trẻ nhà trẻ đạt 35% độ tuổi, trẻ mẫu giáo đạt 100% độ tuổi, trẻ 5 tuổi huy động đạt 100%; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

2. Huy động 100% trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn trong độ tuổi đến trường; đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, không để xảy ra tai nạn thương tích, bạo hành, ngộ độc thực phẩm.

3. 100% trẻ được cân đo, theo dõi sức khỏe, khám định kỳ 2 lần/năm; tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt từ 97% trở lên; trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi dưới 3%.

4. 100% nhóm lớp thực hiện đúng Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành, chuẩn bị đầy đủ điều kiện triển khai Chương trình GDMN mới.

5. 100% trẻ được tham gia hoạt động trải nghiệm, khám phá, giáo dục STEAM, Montessori; tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh.

6. 100% lớp học đảm bảo môi trường “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm”.

7. 100% CBGVNV đạt chuẩn theo quy định, ít nhất 95% đạt chuẩn nghề nghiệp mức khá trở lên, trong đó 30% đạt mức tốt.

8. 100% CBGVNV được bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng chuyển đổi số, kỹ năng giáo dục trẻ theo hướng hiện đại, tích cực.

9. 100% nhóm lớp sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điểm danh, báo ăn, hồ sơ điện tử; phát huy hiệu quả chuyển đổi số trong quản trị nhà trường.

10. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu phục vụ chăm sóc – giáo dục; duy trì và đề nghị công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào tháng 3/2026.

11. 100% trẻ được tham gia giáo dục kỹ năng sống, an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, giáo dục giá trị sống và hòa nhập.

12. Huy động nguồn lực để đầu tư, sửa chữa, mua sắm thiết bị, cải tạo cảnh quan, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng – giáo dục.

13. 100% phụ huynh phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục và đảm bảo an toàn cho trẻ.

14. Có ít nhất 50% giáo viên có sáng kiến, giải pháp ứng dụng thực tiễn; có ít nhất 2 sáng kiến được công nhận cấp trường hoặc cấp trên.

15. Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, trách nhiệm, sáng tạo, phấn đấu đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc. Có trên 90% CBGVNV đạt lao động tiên tiến, 06 đ/c đạt danh hiệu CSTĐ; 05 đ/c được tặng giấy khen các cấp. Chi bộ phấn đấu đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”; Chi đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

1.1) Chỉ tiêu

- 100% hồ sơ, sổ sách chuyên môn được tinh giản và số hóa. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt quy chế dân chủ trong quản lý. 06/06 cơ sở GDMN độc lập trên địa bàn được giám sát, hướng dẫn thường xuyên, đảm bảo hoạt động đúng quy định.

- 100% CBGVNV được quán triệt, tham gia tập huấn, triển khai đầy đủ các văn bản của Bộ, Sở, Phòng VH-XH và UBND phường liên quan đến GDMN. 100% kế hoạch, chương trình công tác được ban hành đúng thời gian, đúng quy định, phù hợp điều kiện địa phương. 100% văn bản chỉ đạo, kế hoạch được ban hành và triển khai đúng thời gian, đúng quy định.

- 100% các khoản thu – chi công khai, minh bạch, không có khiếu nại. Các khoản thu – chi thực hiện qua tài khoản ngân hàng. Thực hiện tự kiểm tra tài chính/năm, có biên bản và báo cáo đầy đủ.

- 100% tài sản, trang thiết bị được quản lý trên phần mềm. Thực hiện 02 đợt kiểm kê tài sản/năm, có biên bản đầy đủ. Ít nhất 01 hạng mục cơ sở vật chất được nâng cấp, sửa chữa hoặc đầu tư mới trong năm học.

1.2) Giải pháp

a) Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

Chủ động tham mưu với UBND phường, Phòng VH-XH xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tiễn. Tham mưu ban hành các chính sách, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển cho nhà trường như nâng cao mức lương cho giáo viên ngoài biên chế; bổ sung thêm 01 PHT; sửa chữa CSVC phù hợp với tình hình nhà trường để duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Nhà trường ban hành các văn bản, các nội dung chỉ đạo vào kế hoạch công tác năm, tháng, tuần và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp của từng tổ chuyên môn, từng lớp đảm bảo các căn cứ, phải phù hợp, đảm bảo thể thức văn bản để triển khai thực hiện có tính khả thi. Thường xuyên cập nhật văn bản để theo dõi chỉ đạo kịp thời. Lồng ghép mục tiêu phát triển GDMN vào kế hoạch

phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

Quán triệt, phổ biến 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở, Phòng VH-XH; nhà trường về GDMN thông qua họp hội đồng, nhóm Zalo nội bộ và sinh hoạt chuyên môn. Tổ chức thực hiện các văn bản liên quan đến GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả; đảm bảo các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.

Tổ chức thực hiện, kiểm tra, rà soát, nắm thông tin về việc quản lý và triển khai thực hiện các dịch vụ hỗ trợ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường bảo đảm đúng quy định.

Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, CBQL, giáo viên, nhân viên trong trường theo quy định. Tiếp tục đầu tư CSVC, đội ngũ và các điều kiện bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội và thực hiện Chương trình GDMN bảo đảm chất lượng.

b) Đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

** Công tác quản lý, điều hành:*

- Thực hiện nghiêm túc quy định việc quản lý nhà trường theo hướng dẫn của quản lý các cấp. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, coi trọng quản lý chất lượng, hiệu quả quản trị nhà trường, gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn với quản trị nhân sự và tài chính. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động của nhà trường, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy vai trò của hiệu trưởng; phó hiệu trưởng, các bộ phận, tổ chuyên môn..., phân công cụ thể cho các thành viên có trách nhiệm báo cáo, giải trình và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động theo quy định nhằm phát huy vai trò của chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong trường.

Thực hiện về công khai mục tiêu chất lượng, điều kiện bảo đảm chất lượng, kế hoạch và kết quả hoạt động theo quy định của của Bộ GDĐT qua bảng tin; Hội trường; các cuộc họp; Hội nghị; trên trang thông tin điện tử của nhà trường hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời.

Thực hiện tinh giản và số hoá hồ sơ sổ sách; tiếp tục thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

Tăng cường công tác tham mưu với UBND, các ban, ngành, đoàn thể

phường, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn và giám sát hoạt động của 06 cơ sở GDMN độc lập trên địa bàn phường được phân công phụ trách.

** Quản lý Tài chính:*

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý ngân sách nhà nước theo luật ngân sách. Xây dựng dự toán chi NSNN, quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công. Thực hiện đúng quy định về quản lý tài chính theo quy định trường học, nhà trường làm Kế hoạch các khoản thu - chi trong năm học được sự nhất trí của cha mẹ trẻ. Thực hiện 100% các khoản thu - chi học phí và thỏa thuận qua tài khoản. Sử dụng có hiệu quả phần mềm kế toán; Phần mềm quản lý Cán bộ, giáo viên, nhân viên và các phần mềm khác.

Tham mưu với Sở GDĐT; Phường hỗ trợ ngân sách đầu tư, sửa chữa, mua sắm CSVC trang thiết bị nhà trường.

Thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính theo định kỳ 2 lần/1 năm (Lần 1 vào cuối học kỳ I, lần 2 vào cuối học kỳ II có biên bản kèm theo). Nộp báo cáo quyết toán tài chính đúng thời gian quy định.

** Công tác quản lý Tài sản:*

Thực hiện công tác quản lý tài sản, thanh lý tài sản, công cụ, dụng cụ theo đúng quy trình, đúng quy định. Sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý tài sản, công cụ, dụng cụ, thực hiện kiểm kê tài sản cố định, công cụ, dụng cụ vào tháng 12 và tháng 5 hàng năm, có kế hoạch mua sắm bổ sung tài sản đồ dùng trang thiết bị đầy đủ cho các hoạt động của nhà trường, tham mưu với các cấp các ngành mua sắm, sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a) Chỉ tiêu:

- 100% nhóm, lớp và toàn trường đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích. Không để xảy ra bạo hành trẻ em, tai nạn thương tích nghiêm trọng hoặc sự cố mất an toàn trong nhà trường.

- 100% CBGVNV và phụ huynh được tuyên truyền, tập huấn kỹ năng phòng chống tai nạn, bạo lực, kỹ năng tự bảo vệ và sơ cấp cứu.

- 100% quy trình đón – trả trẻ, giao nhận thực phẩm, tổ chức nuôi dưỡng được thực hiện nghiêm túc, có sổ nhật ký theo dõi.

- 100% lớp học, khu vui chơi, bếp ăn được kiểm tra, khắc phục kịp thời các nguy cơ mất an toàn, không để tồn đọng rủi ro. Trẻ được giáo dục kỹ năng sống,

kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng phòng tránh rủi ro phù hợp với độ tuổi.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện Quy tắc ứng xử, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, hạnh phúc.

- Thực hiện và duy trì hiệu quả phong trào “Trường mầm non xanh – sạch – đẹp – an toàn – hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.

b) Giải pháp:

Nhà trường tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đồng thời tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật và chỉ đạo của các cấp về giáo dục mầm non. Ngay từ đầu năm học, nhà trường quán triệt đầy đủ các văn bản liên quan đến quản lý, dân chủ, công khai, phòng chống lạm dụng hồ sơ, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm cho đội ngũ, thực hiện đúng quy trình và quy định trong mọi hoạt động.

Kế hoạch tổng thể về xây dựng “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” được triển khai cụ thể, phân công rõ trách nhiệm cho từng cá nhân, bộ phận. Nhà trường chủ động phối hợp với công an, y tế, UBND và các ban ngành để xây dựng phương án phòng chống thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, đuối nước, xâm hại, đồng thời tổ chức diễn tập định kỳ và tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Mô hình “Trường an toàn” được duy trì hiệu quả, kết hợp với tuyên truyền an toàn giao thông, phòng chống bạo lực, kỹ năng thoát hiểm và bảo vệ bản thân cho trẻ, phụ huynh và cộng đồng.

Trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, nhà trường thực hiện nghiêm quy trình đón – trả trẻ, ghi nhật ký hàng ngày, không giao trẻ cho người không đăng ký và cấm xe đi vào sân trường để đảm bảo an toàn. Các nội dung giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng phòng tránh rủi ro được lồng ghép vào hoạt động hằng ngày và tổ chức dưới hình thức trải nghiệm thực tế phù hợp với từng độ tuổi. Trẻ được rèn luyện hành vi văn minh, thói quen tự lập và ý thức bảo vệ bản thân.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, sửa chữa kịp thời các hạng mục có nguy cơ mất an toàn như trần nhà, cầu thang thoát hiểm, lan can, nền gạch, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi. Cây xanh được cắt tỉa định kỳ, đồ chơi ngoài trời được bảo trì, thay thế đảm bảo an toàn. Công tác quản lý tài chính, xã hội hóa được thực hiện công khai, minh bạch, huy động nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng thường xuyên về kỹ năng chăm sóc, phòng chống bạo hành, tai nạn thương tích, sơ cứu cơ bản và phòng cháy chữa cháy. Quy trình hoạt động trong nhà trường như đón trả trẻ, giao nhận thực phẩm, tổ chức ăn bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm được văn bản hóa, phổ biến công khai, có cam kết và lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

Nhà trường tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào “*Xây dựng trường mầm non xanh – sạch – đẹp – an toàn – hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”, phát triển thương hiệu nhà trường là “*Nơi ươm mầm những em bé hạnh phúc*”. Cụ thể:

- Môi trường trong lớp được sắp xếp khoa học, tận dụng tối đa không gian, bố trí các góc hoạt động mở, đa dạng nguyên vật liệu tự nhiên, sản phẩm của trẻ để trang trí, đảm bảo an toàn, thân thiện và khuyến khích trẻ trải nghiệm.

- Ngoài lớp học, khuôn viên nhà trường được quy hoạch đồng bộ, mở rộng các khu chức năng như phòng GDTC, GDNT, Tiếng Anh, Vi tính, hướng nghiệp, khu trải nghiệm nghề nghiệp và khám phá khoa học. Sân trường được cải tạo với khu vườn cổ tích, khu giao thông, vườn rau, khu thí nghiệm, khu ẩm thực – siêu thị mini và thư viện. Đồ chơi ngoài trời được sơn sửa, bổ sung và sắp xếp hợp lý. Các khu vực được phân công cho từng khối lớp chăm sóc, bảo quản, phát huy tinh thần trách nhiệm.

- Nhà trường đầu tư kinh phí và huy động phụ huynh, cộng đồng đóng góp nguyên vật liệu, cùng tham gia cải tạo môi trường và tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Trong tháng 3/2026, tổ chức cho CBGVNV tham quan, học tập mô hình tiên tiến trong và ngoài tỉnh. Tổng kết, đánh giá, khen thưởng, nhân rộng điển hình nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của phong trào.

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

*** Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; nước uống, nước sinh hoạt**

a) Chỉ tiêu:

- 100% hợp đồng cung ứng thực phẩm, sữa và nước sinh hoạt ký kết với đơn vị có đủ hồ sơ pháp lý, được công khai minh bạch đến phụ huynh và chính quyền địa phương. 100% thực phẩm tươi sống được nhập và chế biến trong ngày, có hóa đơn, chứng từ và truy xuất nguồn gốc rõ ràng. Không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm hoặc sự cố vệ sinh nguồn nước trong toàn năm học.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng có chứng nhận kiến thức ATTP, mặc đồng phục, thực hiện đúng quy trình vệ sinh khi chế biến và phục vụ bữa ăn. Quy trình bán trú được giám sát chặt chẽ và ghi chép đầy đủ trong nhật ký ATTP.

- 100% trẻ được cung cấp đủ nước uống sạch hằng ngày, nguồn nước sinh hoạt được xét nghiệm đạt chuẩn tối thiểu 2 lần/năm. Ít nhất 1 lần/năm, tổ chức khảo sát lấy ý kiến phụ huynh về chất lượng bữa ăn, sữa và công tác đảm bảo ATTP để điều chỉnh phù hợp.

b) Giải pháp:

Nhà trường lựa chọn các đơn vị cung cấp thực phẩm, sữa và nước sinh hoạt

có uy tín, đủ điều kiện pháp lý, có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, kết quả xét nghiệm định kỳ, hồ sơ chứng minh nguồn gốc rõ ràng. Trước khi ký kết hợp đồng, Ban giám hiệu phối hợp với Ban đại diện cha mẹ trẻ kiểm tra thực tế cơ sở cung cấp. Hợp đồng được công khai tại bảng tin, nhóm thông tin phụ huynh để giám sát minh bạch. Thực phẩm tươi sống như thịt, cá, rau củ quả được nhập và chế biến trong ngày, tuyệt đối không để tồn lưu qua đêm. Khi nhập hàng, nhân viên kiểm thực đối chiếu hóa đơn, ghi chép đầy đủ vào sổ kiểm thực ba bước và lưu giữ hóa đơn, chứng từ để truy xuất khi cần thiết.

Nhân viên nuôi dưỡng phải có chứng nhận kiến thức an toàn thực phẩm và được tập huấn hàng năm về quy trình vệ sinh, kỹ thuật chế biến món ăn phù hợp với độ tuổi mầm non. Trong quá trình làm việc, nhân viên bắt buộc mặc đồng phục, đội mũ, đeo khẩu trang và găng tay. Nhà trường duy trì kiểm tra đột xuất về tác phong, vệ sinh cá nhân và xử lý nghiêm nếu vi phạm. Quy trình bán trú từ nhập nguyên liệu, sơ chế, chế biến, bảo quản, chia suất đến lưu mẫu được giám sát chặt chẽ. Nhật ký an toàn thực phẩm được ghi đầy đủ hằng ngày, có chữ ký của người giao, người nhận và người kiểm tra để đảm bảo minh bạch và trách nhiệm.

Nguồn nước uống và nước sinh hoạt được quản lý nghiêm ngặt. Nhà trường định kỳ xét nghiệm nguồn nước ít nhất hai lần/năm để đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Y tế. Dụng cụ chứa nước được vệ sinh hằng ngày, bảo quản trên giá cao, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp, đồng thời hướng dẫn trẻ sử dụng an toàn.

Hằng năm, nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến phụ huynh về chất lượng bữa ăn, sữa và công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Kết quả khảo sát được công khai và làm căn cứ điều chỉnh kế hoạch nuôi dưỡng, nâng cao chất lượng phục vụ. Trong suốt năm học, Ban giám hiệu duy trì chế độ kiểm tra đột xuất và định kỳ, phối hợp với cơ quan y tế địa phương kiểm tra bếp ăn, nguồn nước và quy trình bán trú, đảm bảo tuyệt đối không xảy ra ngộ độc thực phẩm hay sự cố về vệ sinh nguồn nước.

*** Đảm bảo chất lượng bữa ăn bán trú**

a) Chỉ tiêu:

- 100% bữa ăn bán trú được tổ chức trực tiếp tại bếp ăn của nhà trường, không mua suất ăn chế biến sẵn từ bên ngoài.

- Thực đơn xây dựng theo mùa, đảm bảo đủ calo, cân đối dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm, tăng cường rau xanh, quả chín, sữa và sản phẩm từ sữa, hạn chế thực phẩm chế biến sẵn.

- 100% món ăn chế biến đúng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh ATTP, phù hợp độ tuổi, giúp trẻ ăn ngon miệng và ăn hết suất.

- Đa dạng hình thức tổ chức bữa ăn để rèn kỹ năng tự phục vụ và thói quen

ăn uống văn minh cho trẻ.

- Phối hợp với phụ huynh theo dõi và chăm sóc dinh dưỡng, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi và kiểm soát tình trạng thừa cân, béo phì.

b) Giải pháp:

Nhà trường thực hiện rà soát bố trí khu bếp ăn theo đúng tiêu chuẩn bếp một chiều, bố trí đầy đủ khu vực tiếp nhận, sơ chế, chế biến, chia suất, bảo quản và vệ sinh. Mua sắm dụng cụ chăm sóc bán trú cho trẻ như bồ sung bát, thìa, cốc uống nước, gô, chiếu, chăn, khăn mặt cho trẻ; Mua sắm các thiết bị vệ sinh hàng ngày như xà phòng rửa tay; nước lau sàn; nước giặt...Đầu tư kinh phí sửa chữa, mua sắm trang bị hiện đại, đồ dùng nhà bếp như: Mua sắm 01 nồi nấu cháo công nghiệp; Mua sắm khay đựng thức ăn cho trẻ ăn hàng ngày; Máy thái rau, củ, quả đa năng để nâng cao năng suất, tiết kiệm thời gian và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Bố trí đủ nhân viên nuôi dưỡng phù hợp với số lượng trẻ ăn bán trú, đảm bảo không quá tải, không thiếu hụt nhân lực. Hiệu trưởng ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm với cơ quan y tế và chịu trách nhiệm trực tiếp về chất lượng bữa ăn, đồng thời ban hành quy chế nội bộ, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân trong quy trình chế biến và phục vụ bữa ăn. Thường xuyên tổ chức kiểm tra nội bộ tối thiểu hai lần mỗi tháng và phối hợp với cơ quan y tế kiểm tra định kỳ.

Thành lập tổ tư vấn dinh dưỡng để xây dựng thực đơn dựa trên nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị trong Chương trình giáo dục mầm non và theo từng độ tuổi của trẻ. Ứng dụng phần mềm tính khẩu phần ăn để cân đối các chất dinh dưỡng như đạm, béo, đường, vitamin và khoáng chất. Thực đơn được luân phiên theo mùa, bảo đảm ít nhất mười đến mười lăm ngày không trùng món, tăng cường rau xanh, quả chín, sữa và các sản phẩm từ sữa, đồng thời hạn chế thực phẩm chế biến sẵn như mì tôm, giò, chả, bánh ngọt. Thực phẩm được lựa chọn từ các nguồn có giấy chứng nhận chất lượng, truy xuất được nguồn gốc, nhập và chế biến trong ngày. Thực đơn và nguồn gốc thực phẩm được công khai hàng tuần trên bảng tin và nhóm phụ huynh để cùng giám sát. Nhà trường đẩy mạnh tuyên truyền với phụ huynh, nâng mức đóng góp tiền ăn tối thiểu hai mươi nghìn đồng mỗi trẻ mỗi ngày nhằm bảo đảm dinh dưỡng và nâng cao chất lượng bữa ăn.

Quy trình chế biến món ăn được thực hiện nghiêm ngặt theo đúng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phân khu riêng biệt giữa thực phẩm sống và chín, dụng cụ chế biến được đánh dấu màu để tránh nhiễm chéo. Nhân viên nuôi dưỡng mặc đồng phục, đội mũ, đeo khẩu trang và găng tay trong suốt quá trình chế biến và phục vụ bữa ăn. Thực hiện lưu mẫu thức ăn đúng quy định về số lượng và bảo quản trong 24 giờ để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát. Khu bếp được vệ sinh sau mỗi ca nấu và tổng vệ sinh toàn bộ hàng tuần. Hằng năm, tổ chức tập huấn ít nhất hai lần để nâng cao kỹ năng chế biến món ăn phù hợp với

độ tuổi và khẩu vị của trẻ, đồng thời khuyến khích sáng tạo thông qua các hội thi tay nghề cấp trường.

Nhà trường đa dạng hóa hình thức tổ chức bữa ăn như bữa ăn truyền thống, bữa ăn gia đình, bữa ăn buffet hoặc theo nhóm, trong đó ít nhất mỗi học kỳ tổ chức một buổi buffet để trẻ được trải nghiệm kỹ năng tự chọn món, tự phục vụ và hình thành thói quen ăn uống văn minh. Giáo viên hướng dẫn, khích lệ trẻ trong suốt quá trình ăn uống, đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm như góc siêu thị mini hay vườn rau của bé để trẻ hiểu thêm về thực phẩm sạch và dinh dưỡng.

Công tác theo dõi, chăm sóc dinh dưỡng được thực hiện chặt chẽ thông qua cân đo trẻ ba lần trong năm: đầu năm, giữa năm và cuối năm, kết hợp lập biểu đồ tăng trưởng để theo dõi sự phát triển thể chất của từng trẻ. Kết quả được báo cáo trực tiếp đến phụ huynh qua sổ liên lạc điện tử hoặc các buổi họp. Nhà trường tư vấn riêng cho phụ huynh có con suy dinh dưỡng, thừa cân hoặc béo phì để điều chỉnh chế độ ăn phù hợp cả ở trường và tại gia đình. Đồng thời, công khai minh bạch các chỉ số tăng trưởng chung của lớp và trường, cũng như kết quả thực hiện các chỉ tiêu dinh dưỡng.

Việc sử dụng kinh phí tiền ăn được quản lý công khai, minh bạch hằng tháng, có báo cáo định kỳ với Ban đại diện cha mẹ trẻ. Nhà trường tổ chức lấy ý kiến phụ huynh về mức ăn và chất lượng bữa ăn ít nhất một lần trong năm học. Bên cạnh đó, huy động nguồn lực xã hội hóa từ địa phương, doanh nghiệp và các mạnh thường quân để bổ sung thực phẩm giàu dinh dưỡng hoặc nâng cấp thiết bị bếp ăn, góp phần nâng cao chất lượng bán trú.

Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra công tác tổ chức bữa ăn, ghi chép kết quả vào sổ theo dõi vệ sinh an toàn thực phẩm, công khai với tập thể và phụ huynh. Cuối năm học, đánh giá tổng thể tỷ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì so với đầu năm và khảo sát mức độ hài lòng của phụ huynh, từ đó đưa kết quả vào tiêu chí thi đua của giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng. Nhà trường không để xảy ra ngộ độc thực phẩm hoặc sự cố vệ sinh an toàn thực phẩm, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng xuống dưới ba phần trăm, nâng cao kỹ năng tự phục vụ và đảm bảo 100% phụ huynh hài lòng về chất lượng bữa ăn, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của trẻ.

*** Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng**

a) Chỉ tiêu:

- 100% hồ sơ, sổ sách nuôi dưỡng được lập và lưu trữ đầy đủ, chính xác, đúng quy định, không để xảy ra thất lạc, thiếu minh bạch.
- 100% quy trình giao – nhận thực phẩm, chế biến, chia suất và lưu mẫu thức ăn thực hiện đúng theo quy định, có đầy đủ biên bản và chữ ký xác nhận.
- 100% phụ huynh được thông tin minh bạch về thực đơn, danh mục thực phẩm, đơn giá, bảng thu – chi tiền ăn hằng ngày và được tham gia giám sát trực

tiếp ít nhất một lần/tháng.

- Không để xảy ra bất kỳ sự cố về an toàn thực phẩm hoặc vi phạm khẩu phần ăn của trẻ trong suốt năm học.

b) Giải pháp:

Nhà trường bố trí cán bộ, nhân viên phụ trách nuôi dưỡng nắm vững quy định về hồ sơ và quy trình quản lý nuôi dưỡng. Tất cả chứng từ, hóa đơn mua thực phẩm được lưu trữ khoa học, phân loại theo tháng và kiểm tra định kỳ hàng tuần. Sổ kiểm thực ba bước được ghi chép chi tiết, chính xác từng ca nhập hàng và chế biến. Thức ăn sau khi chế biến được lưu mẫu đầy đủ, bảo quản trong tủ lạnh đúng nhiệt độ, có ghi nhãn và thời gian theo quy định 24 giờ để phục vụ công tác truy xuất khi cần thiết.

Ban giám hiệu phân công cụ thể trách nhiệm cho từng thành viên trong quy trình bán trú, đặc biệt là khâu giao – nhận thực phẩm, chế biến, chia suất ăn và vệ sinh dụng cụ. Công tác kiểm tra nội bộ được duy trì thường xuyên, tối thiểu hai lần mỗi tháng, đồng thời phối hợp với Ban đại diện cha mẹ trẻ tổ chức giám sát định kỳ hoặc đột xuất. Phụ huynh được tham gia chứng kiến trực tiếp các khâu quan trọng, đặc biệt là giao – nhận thực phẩm và chế biến món ăn. Tất cả các hoạt động giám sát đều được lập biên bản rõ ràng, có chữ ký xác nhận của phụ huynh, nhân viên và cán bộ nhà trường.

Nhà trường thực hiện công khai minh bạch mọi nội dung liên quan đến nuôi dưỡng trên bảng tin, nhóm thông tin trực tuyến và tại từng điểm trường, gồm: thực đơn hàng tuần, danh mục thực phẩm, đơn giá, bảng thu – chi tiền ăn.

Cuối mỗi tháng, công khai quyết toán thu chi để phụ huynh giám sát, góp ý. Định kỳ họp phụ huynh chuyên đề về công tác nuôi dưỡng để lấy ý kiến và điều chỉnh kịp thời, nâng cao chất lượng phục vụ.

Cuối năm học, nhà trường tiến hành đánh giá tổng thể công tác quản lý nuôi dưỡng, đối chiếu với các chỉ tiêu đề ra. Những cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được khen thưởng kịp thời. Đồng thời, nhà trường rút kinh nghiệm, điều chỉnh quy trình nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, khẳng định vị thế là đơn vị mẫu về quản lý nuôi dưỡng và chăm sóc trẻ trong toàn địa phương.

*** Chăm sóc sức khỏe cho trẻ**

a) Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được khám sức khỏe, đánh giá dinh dưỡng ít nhất 2 lần/năm và lưu hồ sơ đầy đủ, cập nhật thường xuyên.

- 100% phòng y tế có đủ trang thiết bị, thuốc sơ cấp cứu và danh bạ liên hệ khẩn cấp.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tập huấn kỹ năng chăm sóc sức khỏe, sơ cấp cứu, phòng chống dịch bệnh tối thiểu 1 lần/năm.

- 100% trẻ được theo dõi sức khỏe hằng ngày, có biện pháp can thiệp kịp

thời với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì và trẻ khuyết tật.

- Không để xảy ra dịch bệnh lây lan trong trường học hoặc sự cố mất an toàn về sức khỏe.

b) Giải pháp:

Nhà trường phân công nhân viên y tế phụ trách công tác y tế trường học. Phòng y tế được trang bị đầy đủ cơ sở thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cấp cứu như băng, gạc, nhiệt kế, máy đo thân nhiệt, khẩu trang, dung dịch sát khuẩn... theo danh mục của Bộ Y tế. Bảng danh bạ liên hệ nhanh với các cơ quan y tế địa phương, bệnh viện, trạm y tế được niêm yết công khai để kịp thời xử lý khi có tình huống khẩn cấp.

Hàng năm, nhà trường phối hợp với trạm y tế xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ tối thiểu 2 lần/năm cho toàn bộ trẻ. Kết quả khám sức khỏe được lưu trong hồ sơ của từng trẻ và đối chiếu với biểu đồ tăng trưởng WHO để đánh giá thể trạng, phát hiện sớm các vấn đề về suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì hoặc bệnh lý khác. Hồ sơ sức khỏe được cập nhật thường xuyên để theo dõi sát sao quá trình phát triển của trẻ. Với những trẻ có dấu hiệu suy dinh dưỡng hoặc thừa cân, nhà trường phối hợp cùng phụ huynh xây dựng chế độ dinh dưỡng và vận động hợp lý, có biện pháp can thiệp cụ thể và theo dõi kết quả hàng tháng.

Nhà trường tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe cho phụ huynh và cộng đồng thông qua bảng tin, nhóm thông tin trực tuyến và các buổi họp phụ huynh chuyên đề. Nội dung tập trung vào chăm sóc sức khỏe tại nhà, dinh dưỡng hợp lý, phòng chống dịch bệnh theo mùa và các biện pháp bảo vệ trẻ khi thời tiết thay đổi. Giáo viên chủ động trao đổi hàng ngày với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, kịp thời thông báo khi trẻ có biểu hiện bất thường để phối hợp xử lý.

Ban giám hiệu phối hợp với trạm y tế phường tổ chức các lớp tập huấn định kỳ ít nhất một lần/năm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về sơ cấp cứu, kỹ năng chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh và nâng cao năng lực tư vấn sức khỏe. Đặc biệt chú trọng kỹ năng xử lý tình huống khẩn cấp như hóc dị vật, co giật, chấn thương, ngộ độc thực phẩm nhằm đảm bảo trẻ được sơ cứu kịp thời, đúng quy trình trước khi chuyển đến cơ sở y tế.

Nhà trường xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh theo từng thời điểm, thực hiện vệ sinh môi trường hằng ngày, tổng vệ sinh hàng tuần, khử khuẩn đồ chơi, dụng cụ, phòng học và khu vệ sinh định kỳ. Khi có dịch bệnh, triển khai kịp thời biện pháp cách ly, thông báo phụ huynh và cơ quan y tế để phối hợp kiểm soát, tuyệt đối không để dịch bệnh lây lan trong trường học.

Định kỳ hằng năm, nhà trường đánh giá công tác chăm sóc sức khỏe trẻ, tổng kết kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm và đề ra kế hoạch nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho năm học tiếp theo, đảm bảo tất cả trẻ được phát triển toàn

diện cả về thể chất và tinh thần.

2.2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

*** Thời gian thực hiện chương trình GDMN:**

a) Chỉ tiêu:

100% nhóm, lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non đủ 35 tuần theo đúng khung kế hoạch của nhà trường và kế hoạch thời gian năm học 2025-2026.

100% kế hoạch giáo dục được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương, đảm bảo kỷ cương, nề nếp, đúng tiến độ.

*** Giải pháp:**

Nhà trường căn cứ vào khung kế hoạch thời gian năm học do UBND tỉnh ban hành để xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết cho cả năm học, đảm bảo đầy đủ 35 tuần thực hiện chương trình.

Tổ chức rà soát và phân bổ hợp lý nội dung các lĩnh vực giáo dục, phù hợp với đặc điểm của trẻ và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục theo tháng, tuần, ngày một cách linh hoạt, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc nề nếp dạy và học, kiểm tra định kỳ việc thực hiện chương trình để kịp thời điều chỉnh, khắc phục hạn chế.

Chủ động phối hợp với phụ huynh và chính quyền địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ đến lớp đầy đủ, duy trì sĩ số và đảm bảo chất lượng giáo dục. Đồng thời, tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học và quản lý chương trình để nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục trong suốt năm học.

*** Tiếp tục đổi mới, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN**

a) Chỉ tiêu:

- 100% nhóm/lớp đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, tăng cường hoạt động trải nghiệm, học qua chơi, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- 100% nhóm/lớp xây dựng và công khai kế hoạch giáo dục hàng tuần, đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế và nhu cầu, khả năng của trẻ.

- 100% trẻ 5 tuổi được chuẩn bị sẵn sàng vào lớp Một, không dạy trước chương trình tiểu học.

- 100% trẻ được giáo dục kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, dinh dưỡng kết hợp vận động, đảm bảo phát triển thể chất cân đối.

- 100% trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn được giáo dục hòa nhập theo kế hoạch giáo dục cá nhân (nếu có).

b) Giải pháp:

Nhà trường xây dựng chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế

và nhu cầu của trẻ, lồng ghép các nội dung giáo dục về quyền trẻ em, giới tính, kỹ năng sống, bảo vệ bản thân, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu. Chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng hoạt động trải nghiệm, học thông qua chơi và sử dụng tối đa nguyên vật liệu sẵn có để tổ chức hoạt động. Tăng cường giáo dục thể chất thông qua chế độ sinh hoạt hằng ngày và các hoạt động ngoài trời, kết hợp giáo dục dinh dưỡng để nâng cao sức khỏe cho trẻ. Các nhóm/lớp xây dựng và công khai kế hoạch giáo dục hàng tuần, hàng tháng trên bảng tuyên truyền và hệ thống phần mềm quản lý, đảm bảo minh bạch và tạo điều kiện để phụ huynh nắm bắt thông tin.

Trong năm học 2025 – 2026, nhà trường chú trọng đẩy mạnh tích hợp và lồng ghép giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm giúp trẻ phát triển thể chất cân đối và toàn diện. Đảm bảo điều kiện, môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, phong phú và sắp xếp hợp lý thời gian tổ chức các hoạt động ngoài trời và trong lớp theo đúng chế độ sinh hoạt hằng ngày.

Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng thông qua trò chơi, câu chuyện, bài hát để trẻ nhận biết các nhóm thực phẩm và giá trị dinh dưỡng, hướng dẫn trẻ thói quen ăn uống khoa học, vệ sinh cá nhân và vệ sinh răng miệng đúng cách. Thực hiện các ngày hội dinh dưỡng, hoạt động trải nghiệm chế biến món ăn đơn giản, tìm hiểu về thực phẩm sạch, an toàn, qua đó hình thành thói quen lành mạnh cho trẻ. Song song với đó, đẩy mạnh các hoạt động vận động như thể dục sáng, trò chơi vận động, các bài tập phát triển cơ bản, hội thi “*Ngày hội thể thao của bé*” các hoạt động rèn luyện kỹ năng vận động tinh và vận động thô như leo trèo, bật nhảy, tung – ném bóng, đi cầu khi... Đồng thời, tăng thời gian cho trẻ vui chơi ngoài trời mỗi ngày với các trò chơi dân gian, chăm sóc cây xanh, quan sát thiên nhiên, khám phá môi trường xung quanh và phát huy hiệu quả góc vận động ngoài trời với các thiết bị an toàn, phù hợp.

Thông qua các hoạt động trên, trẻ được rèn luyện thể lực, nâng cao sức khỏe, phát triển hài hòa về thể chất, trí tuệ và tinh thần, từ đó hình thành thói quen sinh hoạt lành mạnh và tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài.

Tập trung chỉ đạo đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của trẻ, lấy trẻ làm trung tâm, phát huy ưu thế của các phương pháp tiên tiến như Montessori, STEAM, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập. Giáo viên linh hoạt lựa chọn phương pháp phù hợp với từng nhóm/lớp, từng độ tuổi và đặc điểm cá nhân của trẻ, đặc biệt là chú trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực hành, hoạt động khám phá khoa học, hoạt động STEAM gắn với đời sống thực tiễn.

Trong các lớp Montessori, tiếp tục đầu tư thiết bị, đồ dùng đặc thù, tổ chức các góc hoạt động theo chuẩn, rèn kỹ năng tự lập, tự phục vụ, khả năng quan sát

và tư duy độc lập cho trẻ. Với hoạt động STEAM, nhà trường tổ chức các dự án học tập theo chủ đề, khuyến khích trẻ tham gia giải quyết vấn đề bằng cách trải nghiệm, thử nghiệm, sáng tạo sản phẩm từ các nguyên vật liệu tái chế và vật liệu tự nhiên sẵn có.

Chỉ đạo 06/11 lớp Mẫu giáo ứng dụng phương pháp Montessori, 11/11 lớp MG ứng dụng STEAM vào thực hiện có hiệu quả chương trình GDMN. Chỉ đạo 07 lớp làm điểm việc xây dựng Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và xây dựng môi trường giáo dục: 5TA1, 5TA3; 4TA1, 4TA2, 3TA1, 3TA3, 2TA2. Có 4 lớp thực hiện điểm về công tác vệ sinh, chăm sóc trẻ: 5A2, 4TA3, 3TA2, 2TA1. Có 3 lớp thực hiện điểm về phương pháp Montessori: 3TA1; 4TA1; 5TA1. Có 03 lớp thực hiện điểm ứng dụng STEAM: 3TA3; 4TA2; 5TA3. Tất cả các nhóm, lớp thực hiện ứng dụng và sử dụng các nguyên vật liệu theo phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM vào xây dựng môi trường trong, ngoài lớp học tạo sự gần gũi, thân thiện, hạn chế sử dụng các gam màu nóng để trang trí.

Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” theo hướng bền vững, hiệu quả. Nhà trường chú trọng xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – an toàn, trong đó trẻ được tham gia vào các hoạt động một cách chủ động, hứng thú, phát huy tối đa tiềm năng của bản thân. Các lớp học được bố trí linh hoạt, mở rộng không gian hoạt động, đa dạng học liệu và đồ dùng phong phú, gần gũi với cuộc sống, tạo điều kiện để trẻ được trải nghiệm, lựa chọn và tham gia vào quá trình học tập một cách tự nhiên. Giáo viên xây dựng hệ thống câu hỏi mở, khuyến khích trẻ trao đổi, thảo luận, chia sẻ ý kiến và kinh nghiệm cá nhân. Hoạt động được tổ chức linh hoạt, lấy trẻ làm nhân vật trung tâm, giáo viên đóng vai trò là người hướng dẫn, quan sát và hỗ trợ, tạo điều kiện để mọi trẻ đều được tham gia tích cực.

Trao quyền chủ động cho đội ngũ giáo viên trong việc lựa chọn, bổ sung nội dung giáo dục phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục nhà trường; Đổi mới phương pháp tiếp cận “Học thông qua vui chơi, trải nghiệm”, giáo viên là người định hướng, gợi mở tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực, tự học thông qua các hoạt động khám phá, trải nghiệm thực tế... với nhóm và cá nhân trẻ. Tăng cường cho trẻ hoạt động, khám phá ngoài thiên nhiên, trong các phòng chức năng mỗi nhóm, lớp đảm bảo 1 tuần/lần. Đối với thực hiện chế độ sinh hoạt trong tuần, thay thế hoạt động góc bằng hoạt động ngoài lớp học 1 lần/tuần để tổ chức hoạt động giao lưu thể thao, trò chơi phát triển vận động Dance Sport, dân vũ hoặc lao động vườn trường, tham quan, trải nghiệm thông qua “Ngày thứ 6 vui vẻ”. Phát huy sáng tạo, đổi mới của giáo viên, tạo hứng thú cho trẻ học tập chuẩn bị tốt tâm thế vào lớp Một.

Đối với trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, đảm bảo trẻ được hòa nhập và hỗ trợ kịp thời. Chủ

động phối hợp với phụ huynh, trạm y tế và chính quyền địa phương để phát hiện sớm các vấn đề về sức khỏe và phát triển, từ đó có giải pháp can thiệp phù hợp.

Đặc biệt, với trẻ 5 tuổi, tổ chức các hoạt động chuẩn bị sẵn sàng vào lớp Một như rèn kỹ năng tự tin giao tiếp, làm quen với chữ cái và con số ở mức độ phù hợp, tuyệt đối không dạy trước chương trình tiểu học.

Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc tạo môi trường học tập và sinh hoạt tích cực tại gia đình, đảm bảo yêu cầu liên thông với chương trình giáo dục phổ thông. Phối hợp với cha mẹ trẻ tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ trong năm học; phối hợp tổ chức giao lưu “Bé thích làm chú bộ đội”; “Bé với an toàn giao thông”; “Ngày Hội STEAM của bé”; “Ngày hội thể thao của bé”; Hội thi “Rung chuông vàng” dành cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi; tổ chức cho 100% trẻ MG 5 tuổi đi tham quan Trường Tiểu học Lý Tự Trọng vào tháng 5/2026...

Nhà trường thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, trao đổi kinh nghiệm để nâng cao năng lực giáo viên về phương pháp Montessori, STEAM và các hình thức giáo dục tiên tiến khác. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục, ứng dụng phần mềm quản lý trong theo dõi, đánh giá quá trình phát triển của trẻ. Đồng thời, tham mưu với chính quyền địa phương để tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng không gian giáo dục xanh, sạch, đẹp, thân thiện, đảm bảo môi trường học tập an toàn và hiện đại.

*** *Nâng cao chất lượng cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh***

a) Chỉ tiêu

- 100% trẻ mẫu giáo được tham gia hoạt động làm quen với tiếng Anh theo hai hình thức: 9 lớp phối hợp với Trung tâm Tiếng Anh, 2 lớp tổ chức trên phần mềm Smart Kid.

- Tổ chức tối thiểu 02 hoạt động làm quen với tiếng Anh/tuần, mỗi hoạt động đảm bảo thời lượng từ 30–35 phút, nội dung phù hợp độ tuổi.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền, đồng thuận và phối hợp cùng nhà trường trong công tác tổ chức.

- Trang bị phòng tiếng Anh có học liệu số, phần mềm tương tác, đảm bảo môi trường học tập thân thiện, sinh động.

- Tổ chức ít nhất 01 tuần 01 hoạt động **“Giao lưu tiếng Anh”** nhằm tạo hứng thú và rèn sự tự tin, mạnh dạn cho trẻ.

- 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng tổ chức hoạt động tiếng Anh theo đúng phương pháp và quy định.

- Đảm bảo công tác quản lý, giám sát chất lượng thường xuyên, lưu giữ hình ảnh, video minh chứng quá trình học tập của trẻ.

b) Giải pháp:

Nhà trường tập trung tuyên truyền sâu rộng đến phụ huynh về lợi ích của việc cho trẻ làm quen tiếng Anh từ sớm thông qua các buổi họp phụ huynh, bảng

tin điện tử, nhóm Zalo của lớp, Fanpage của trường, đồng thời công khai kế hoạch triển khai để phụ huynh hiểu rõ và đồng thuận.

Tổ chức cho 9 lớp mẫu giáo (3TA1; 3TA2; 3TA3; 4TA1; 4TA2; 4TA4; 5TA1; 5TA3; 5TA4) phối hợp với Trung tâm tiếng Anh, nhà trường ký kết hợp đồng chặt chẽ, đảm bảo đầy đủ điều kiện về chương trình, giáo viên và hình thức tổ chức theo quy định, đồng thời báo cáo với UBND, phòng VH-XH phường Hoa Lư và xin ý kiến phê duyệt của Sở GDĐT trước khi triển khai. Các buổi học được tổ chức tối thiểu 2 tiết/tuần, thời lượng từ 25–35 phút, tập trung vào kỹ năng nghe và nói, giáo viên của trung tâm đóng vai trò hướng dẫn, còn giáo viên mầm non tham gia hỗ trợ, không trực tiếp dạy phát âm. Với 2 lớp mẫu giáo (4TA3: 5TA2) thực hiện trên phần mềm Smart Kid, nhà trường đầu tư trang thiết bị như máy chiếu, tivi, loa, phần mềm học liệu số và ứng dụng trò chơi tiếng Anh tương tác, đảm bảo chất lượng và phù hợp lứa tuổi. Các hoạt động được lồng ghép tự nhiên vào chế độ sinh hoạt hằng ngày, tạo môi trường tiếng Anh thân thiện thông qua góc tiếng Anh tại lớp, đồ dùng, tranh ảnh, bài hát và trò chơi.

Nhà trường xây dựng lịch giám sát, dự giờ định kỳ các hoạt động do trung tâm thực hiện, đồng thời thu thập phản hồi từ phụ huynh qua phiếu khảo sát và nhóm trao đổi trực tuyến để kịp thời điều chỉnh. Mỗi lớp lưu giữ hình ảnh, video hoạt động và chia sẻ với phụ huynh sau mỗi buổi học nhằm đảm bảo tính minh bạch và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – trung tâm – phụ huynh.

Bên cạnh đó, nhà trường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thông qua các lớp tập huấn về phương pháp tổ chức hoạt động tiếng Anh, đặc biệt chú trọng cách hỗ trợ trẻ trong giờ học và cách tạo môi trường học tập tự nhiên. Hằng tuần, tổ chức 01 buổi “**Giao lưu tiếng anh**” như nhảy, múa, hát tiếng Anh, trò chơi dân gian kết hợp tiếng Anh để khuyến khích trẻ mạnh dạn, tự tin giao tiếp.

Công tác quản lý, kiểm tra và đánh giá được thực hiện thường xuyên, có hồ sơ, minh chứng rõ ràng; kết quả triển khai được đưa vào đánh giá chất lượng trường học và báo cáo định kỳ với Sở GDĐT. Nhà trường cũng chủ động tham mưu với chính quyền và các ban ngành địa phương để huy động nguồn lực xã hội hóa, nâng cấp phòng học tiếng Anh, thiết bị máy tính và học liệu số, đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động trong các năm học tiếp theo.

3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

3.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (phổ cập mẫu giáo) và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo

Nhà trường tham mưu UBND phường Hoa Lư kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC, xây dựng kế hoạch phổ cập GDMN từ 3-5 tuổi, phân công rõ trách

nhiệm từng thành viên. Hằng năm, rà soát, thống kê chính xác số trẻ 3-5 tuổi, cập nhật dữ liệu vào phần mềm, đặc biệt vận động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp, không để sót đối tượng, chú trọng trẻ khó khăn, trẻ khuyết tật, trẻ hộ nghèo.

Tăng cường tuyên truyền qua họp phụ huynh, tổ dân phố, nhóm Zalo, loa truyền thanh để nâng cao nhận thức phụ huynh về tầm quan trọng của việc cho trẻ đi học đầy đủ, đúng độ tuổi. Thực hiện các biện pháp hỗ trợ như miễn giảm đóng góp, tặng đồ dùng học tập cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

Tham mưu đầu tư, huy động xã hội hóa để nâng cấp phòng học, trang thiết bị, đảm bảo mỗi lớp một phòng, ưu tiên lớp 5 tuổi. Sắp xếp, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu. Định kỳ kiểm tra, đánh giá, lưu trữ đầy đủ hồ sơ phổ cập phục vụ công nhận hằng năm.

Lồng ghép công tác phổ cập với các chuyên đề nâng cao chất lượng như: xây dựng trường lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục hòa nhập và chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, đảm bảo mọi trẻ đều được tiếp cận môi trường giáo dục công bằng, chất lượng.

3.2. Đối với phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

Để duy trì vững chắc và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, nhà trường cần triển khai các giải pháp cụ thể, thiết thực như sau:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025. Định kỳ rà soát, thống kê, cập nhật số liệu trẻ trong độ tuổi 5 tuổi trên địa bàn, nắm chắc tình hình biến động dân số, đặc biệt là trẻ thuộc diện khó khăn, trẻ khuyết tật, trẻ có nguy cơ bỏ học để có biện pháp huy động kịp thời.

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể, các phố và phụ huynh trong công tác tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của phổ cập GDMN 5 tuổi, giúp phụ huynh nhận thức rõ trách nhiệm đưa trẻ đến trường đầy đủ và đúng độ tuổi. Thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với phụ huynh để vận động những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hoặc chưa quan tâm đến việc học của trẻ, đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi ra lớp.

Tăng cường đầu tư, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, ưu tiên các hạng mục phục vụ lớp mẫu giáo 5 tuổi. Sắp xếp đội ngũ giáo viên có năng lực, giàu kinh nghiệm để giảng dạy lớp 5 tuổi, đảm bảo 100% giáo viên đạt chuẩn và trên

chuẩn. Đồng thời, chú trọng bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng chuyên môn về chuẩn bị tâm thế sẵn sàng cho trẻ vào lớp 1.

Tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp, phong phú, hấp dẫn, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – kỹ năng xã hội, thẩm mỹ và hình thành kỹ năng tự lập, tự tin, hứng thú học tập. Thực hiện chương trình GDMN một cách linh hoạt, gắn kết với các hoạt động trải nghiệm thực tế và giáo dục kỹ năng sống.

Thường xuyên đánh giá chất lượng giáo dục lớp 5 tuổi theo Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi và các tiêu chí phổ cập, từ đó điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp. Định kỳ kiểm tra, giám sát và báo cáo số liệu chính xác, kịp thời phục vụ công tác quản lý và chỉ đạo.

Bằng các giải pháp trên, nhà trường không chỉ duy trì kết quả phổ cập bền vững mà còn từng bước nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, đảm bảo trẻ 5 tuổi được chuẩn bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng và tâm thế sẵn sàng vào lớp 1.

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Nhà trường thực hiện dự báo quy mô phát triển GDMN hằng năm, tham mưu UBND phường Hoa Lư sửa chữa trường lớp để đáp ứng nhu cầu gửi trẻ. Rà soát, sắp xếp lớp học; các khu vực trong trường bảo đảm tinh gọn, khoa học, phù hợp điều kiện thực tế, thuận tiện cho phụ huynh đưa đón trẻ, đồng thời nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, đảm bảo ổn định và phát triển bền vững lâu dài.

Điều tra, cập nhật chính xác số liệu trẻ trong độ tuổi, phân loại (theo 15 tổ dân phố thuộc địa bàn phường Phúc Thành cũ). Phối hợp với UBND phường Hoa Lư, 15 tổ dân phố và ban ngành đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp.

Thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT. Tổ chức sắp xếp, quy hoạch trường, lớp phù hợp với đặc điểm của nhà trường, tạo cảnh quang môi trường xanh sạch đẹp và hiệu quả sử dụng cao. Duy trì 13/13 nhóm, lớp với tổng số 325 trẻ, cụ thể:

- Nhà trẻ: 37 trẻ/02 nhóm (Bình quân 18.5 trẻ/nhóm)
- Mẫu giáo 3-4 tuổi: 67 trẻ/03 lớp (Bình quân 22 trẻ/lớp)
- Mẫu giáo 4-5 tuổi: 110 trẻ/04 lớp (Bình quân 27.5 trẻ/lớp)
- Mẫu giáo 5-6 tuổi: 111 trẻ/04 lớp (Bình quân 28 trẻ/lớp)

Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền, tăng tỷ lệ huy động nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi ra lớp ở các loại hình.

Tiếp tục thực hiện công tác tuyển sinh bổ sung, huy động trẻ trong độ tuổi mầm non đến trường đảm bảo úng quy định và thực hiện tốt công tác PCGDMNTNT trên địa bàn.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

4.2.1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu

Nhà trường tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng, khai thác hiệu quả diện tích hiện có, duy trì và củng cố các tiêu chí đã đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đến những hạng mục còn hạn chế để hướng tới trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào tháng 8/2025.

Nhà trường tham mưu với cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hiện trạng, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho công tác quản lý, đầu tư, cải tạo và nâng cấp cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Tham mưu sửa chữa, cải tạo các hạng mục công trình đã xuống cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Các hạng mục cải tạo, nâng cấp cụ thể gồm:

- Dãy nhà khu A: Cải tạo 04 phòng chức năng tầng 2 thành 03 phòng chuyên biệt, gồm: phòng đa năng, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng giáo dục thể chất, phục vụ đa dạng các hoạt động giáo dục. Sửa ốp trần các phòng học và nhà vệ sinh để chống ẩm mốc, đảm bảo vệ sinh và nâng cao tính thẩm mỹ. Thay toàn bộ mái tôn khu nhà A để chống dột, giảm nóng, nâng cao chất lượng công trình.

- Dãy nhà khu B: Thay và lát lại nền nhà dãy phòng học bị bong tróc, phòng rộp, đảm bảo sự chắc chắn, sạch sẽ, an toàn cho trẻ. Lăn sơn mặt tiền, hành lang, cầu thang khu nhà B để tạo cảnh quan sáng, đẹp, thân thiện. Thay toàn bộ cửa sổ bằng gỗ của khu nhà B bằng cửa mới an toàn, bền, đảm bảo thông gió và đủ ánh sáng tự nhiên.

- Sửa chữa, san phẳng sân chơi, lát lại gạch và lắp đặt hệ thống thoát nước để giải quyết tình trạng gạch vỡ, nứt, ngập úng khi mưa to, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Mở rộng nhà xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, đáp ứng nhu cầu gửi xe thuận tiện, đảm bảo an toàn.

- Cải tạo 02 gian nhà xe hiện có thành khu vực cho trẻ khám phá ẩm thực, phục vụ hoạt động giáo dục trải nghiệm và rèn luyện kỹ năng sống.

- Mở cửa khu vực cầu thang nối thông ra khu vực khám phá, tạo điều kiện thuận lợi cho việc di chuyển và tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

- Thay thế, sửa chữa hệ thống điện trong các phòng học và phòng ban, đảm

bảo an toàn, tiết kiệm năng lượng và tuân thủ quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT.

Song song với việc cải tạo cơ sở vật chất, nhà trường bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và học liệu phục vụ giáo dục, cụ thể:

- Mua sắm thiết bị dạy học như sách, học liệu; đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015. Trang bị thiết bị hiện đại phục vụ cho từng nhóm tuổi: mẫu giáo 4 tuổi, mẫu giáo 5 tuổi.

- Đầu tư đồ chơi phát triển tư duy, đồ chơi giao thông ngoài trời đảm bảo an toàn tuyệt đối. Mua sắm thiết bị, đồ dùng cho khu giao thông, khu khám phá trải nghiệm, khu hướng nghiệp – thực hành kỹ năng sống.

- Bổ sung thiết bị y tế như giường y tế, tủ thuốc, cân điện tử, nhiệt kế, dụng cụ sơ cứu để phục vụ tốt công tác chăm sóc sức khỏe và theo dõi sự phát triển của trẻ.

Để nâng cao điều kiện cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, nhà trường đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục (XHH), huy động nguồn lực từ phụ huynh, tổ chức, doanh nghiệp và các cá nhân quan tâm đến giáo dục mầm non. Đặc biệt, tập trung huy động nguồn lực XHH, tuyên truyền vận động CMHS các cháu mới đăng ký tham gia học lớp ứng dụng Montessori ủng hộ đồ dùng, giáo cụ bằng hiện vật cho 06 lớp ứng dụng, bao gồm:

- Bộ học cụ Montessori bổ sung đầy đủ theo từng lĩnh vực: giác quan, toán học, ngôn ngữ, văn hóa, thực hành cuộc sống.

- Đồ dùng, đồ chơi hỗ trợ phát triển kỹ năng tư duy logic, khả năng sáng tạo, rèn luyện tính tự lập của trẻ.

- Thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy theo phương pháp Montessori như bàn ghế chuyên dụng, giá kệ trưng bày học cụ, thảm Montessori.

Việc xã hội hóa được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, công khai, minh bạch, sử dụng đúng mục đích và có báo cáo rõ ràng với phụ huynh và cơ quan quản lý.

Nhà trường tiếp tục rà soát và bảo dưỡng định kỳ các công trình, thiết bị hiện có, đảm bảo hoạt động hiệu quả và an toàn. Giáo viên, nhân viên thường xuyên kiểm tra thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện các nguy cơ gây mất an toàn để có biện pháp khắc phục hoặc loại bỏ. Quy trình mua sắm, bảo quản và sử dụng thiết bị được thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn, đồng thời kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên để nâng cao hiệu quả sử dụng.

Nhà trường khai thác hiệu quả phòng thư viện hiện có, đồng thời nâng cấp, bổ sung học liệu, tranh ảnh, sách truyện phù hợp với độ tuổi. Từng bước phát triển góc thư viện mở trong lớp và ngoài trời, khuyến khích trẻ yêu thích sách, hình thành văn hóa đọc, phát triển ngôn ngữ, tư duy và kỹ năng giao tiếp.

4.2.2. Nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt

chuẩn quốc gia

Nhà trường tổ chức kiện toàn Hội đồng tự đánh giá, nâng cao năng lực cho các thành viên trong việc triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Hội đồng tự đánh giá có trách nhiệm xây dựng và thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo hướng thiết thực, hiệu quả, đảm bảo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình triển khai, nhà trường phát huy các điểm mạnh đã đạt được, đồng thời khắc phục những điểm yếu ở từng tiêu chuẩn, tiêu chí. Công tác thu thập minh chứng, mã hóa hồ sơ và lưu trữ thông tin được thực hiện nghiêm túc, khoa học, đảm bảo đầy đủ, chính xác, sẵn sàng phục vụ cho công tác đánh giá ngoài và công tác kiểm tra, giám sát định kỳ.

Hoàn thành các điểm cải tiến chất lượng giáo dục trong năm học 2025 – 2026. Tháng 3/2026 hoàn thiện và nộp hồ sơ tái kiểm định sau 5 năm công nhận, sẵn sàng cho đoàn đánh giá ngoài. Nhà trường tập trung vào cải tiến chất lượng và duy trì các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia, trong đó ưu tiên khắc phục những điểm yếu còn tồn tại ở các tiêu chí cụ thể như sau:

** Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:*

- Nội dung cần cải tiến: Hiện nay, đội ngũ quản lý của nhà trường còn thiếu 01 Phó Hiệu trưởng so với quy định.

- Giải pháp thực hiện: Tham mưu với UBND phường và Phòng VH-XH sớm bổ sung thêm 01 Phó Hiệu trưởng nhằm đảm bảo bộ máy quản lý đầy đủ, phân công nhiệm vụ hợp lý, tăng cường hiệu quả công tác quản lý, điều hành.

** Về cơ sở vật chất*

- Cải tạo sửa chữa:

+ Nội dung cần cải tiến: Dãy nhà A phía Nam gồm 06 phòng hiện chưa đảm bảo diện tích và công năng theo quy định. Nhà trường chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hiện trạng.

+ Giải pháp thực hiện: Tham mưu với các cấp, các ban ngành sửa chữa, cải tạo 06 phòng của dãy nhà A thành các phòng chức năng đúng tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục. Hoàn thiện hồ sơ pháp lý và đề nghị cấp GCN quyền sử dụng đất để đảm bảo cơ sở pháp lý trong quản lý, bảo vệ và khai thác hiệu quả đất công trình trường học.

- Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi:

+ Nội dung cần cải tiến: Một số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã hư hỏng hoặc còn thiếu, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non.

+ Giải pháp thực hiện: Bổ sung, thay thế các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đúng danh mục quy định. Tăng cường đầu tư xã hội hóa để mua sắm các thiết bị hiện đại phục vụ phương pháp giáo dục Montessori, STEAM và giáo dục

trải nghiệm. Khuyến khích phụ huynh tham gia vào quy trình lựa chọn, đăng ký và mua sắm học liệu, đảm bảo tính công khai, minh bạch, đúng quy định.

** Chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ*

- Nội dung cần cải tiến: Một số giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giảng dạy chưa thường xuyên và hiệu quả còn hạn chế. Việc tiếp cận các phương pháp giáo dục hiện đại như STEAM, Montessori chưa đồng đều giữa các giáo viên.

- Giải pháp thực hiện: Tổ chức tập huấn 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia lớp học tiếp cận giáo dục STEAM, nâng cao khả năng ứng dụng vào hoạt động giảng dạy. 30% giáo viên được bồi dưỡng dạy học theo tiếp cận Dự án, nâng cao năng lực tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm. Khuyến khích 50% giáo viên tiếp tục tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên sâu về phương pháp Montessori, nâng cao chất lượng giáo dục chuyên biệt. Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT đồng bộ, áp dụng phần mềm quản lý lớp học, phần mềm báo cáo chuyên môn, giáo án điện tử và tài nguyên số trong giảng dạy.

Hoàn thành các điểm cải tiến chất lượng giáo dục trong năm học 2025 – 2026 và nộp hồ sơ tái kiểm định sau 5 năm công nhận, sẵn sàng cho đoàn đánh giá ngoài vào tháng 3/2026.

4.3. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới

4.3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non

Nhà trường tập trung thực hiện tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương, Phòng VH-XH để đảm bảo đủ số lượng CBQL theo quy định, Duy trì số lượng giáo viên/nhóm, lớp hiện có nhằm thực hiện hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình Giáo dục mầm non. Cụ thể:

Đối tượng	T. số	Trong biên chế	Ngoài biên chế		Trình độ chuyên môn				Trình độ chính trị		TD. Tin học	TD. Ngoại ngữ	Đang học ĐH, CĐ	GVG các cấp	Đảng viên
			Hợp đồng	Hợp đồng trước	Đ H	C Đ	TC	C C	T C	S C					
Hiệu trưởng	01	01			01				01		01	01		01	01
Hiệu phó	01	01			01				01		01	01		01	01
GV NT	06	05	01		05					02	06	06		03	03
GV MG	29	25	03		29		01		02	23	30	30		15	27
NV Nấu ăn	4	0		4			0	04							
Kế toán	01	01			01					01	01	01			01
Y tế	01		01		01					01	01	01			01
Bảo vệ	02			02				02							
Cộng	45	34	05	09	38		03	06	04	27	39	39		20	34

Ghi chú: Hiện nhà trường thiếu 01 CBQL theo quy định. 01 giáo viên dưới chuẩn nghỉ hưu tháng 11 năm 2025.

Chú trọng sắp xếp, phân công giáo viên hợp lý, ưu tiên bố trí giáo viên có năng lực, kinh nghiệm cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi và các lớp có trẻ khuyết tật hòa nhập (nếu có).

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành. Chế độ chính sách cho giáo viên hợp đồng. Đảm bảo chế độ trực trưa, tăng giờ, chế độ nghỉ thai sản theo qui định, khen thưởng kịp thời, quan tâm tết lễ, thăm hỏi ốm đau, giúp đỡ tạo điều kiện giáo viên có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm và các hoạt động nhân đạo từ thiện, phát huy quyền dân chủ cho CBGV, nhân viên. Bố trí nguồn kinh phí động viên CBGVNV trong các ngày lễ tết và khen thưởng động viên trong các hội thi, phong trào của nhà trường; Phường; Sở GDĐT... đặc biệt trú trọng đến đội ngũ nhân viên hợp đồng thời vụ như nấu ăn; bảo vệ... nhằm tạo động lực, khích lệ tinh thần làm việc và gắn bó lâu dài với nghề.

4.3.2. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

Nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và ý thức bảo vệ trẻ, đồng thời nâng cao năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong tình hình mới.

Triển khai đổi mới nội dung và hình thức bồi dưỡng chuyên môn thông qua sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn tại từng lớp, tổ chức dự giờ – rút kinh nghiệm, hội thảo chuyên đề cấp trường và cấp cụm. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy và chăm sóc trẻ, khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng và khai thác nguồn học liệu trực tuyến từ Internet, thư viện số, khóa học trực tuyến...

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề về phương pháp giáo dục tiên tiến, lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục hòa nhập, STEAM, Montessori, kỹ năng đánh giá trẻ theo Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi. Trong năm học, nhà trường dự kiến cử 01 giáo viên trong diện quy hoạch CBQL đi học lớp Trung cấp lý luận chính trị, cử 03 cán bộ; giáo viên tham gia khóa học Montessori, 05 giáo viên tham gia khóa học về ứng dụng STEAM để từng bước nâng cao chất lượng quản lý và giảng dạy.

Đồng thời, thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử trong trường học, xây dựng môi trường sư phạm văn hóa, thanh lịch, văn minh. Quán triệt các yêu cầu về trang phục, biển tên, phong cách giao tiếp, hành vi ứng xử, để CBQL, GVMN

và NV trở thành tấm gương mẫu mực cho trẻ noi theo. Tăng cường giáo dục cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, ứng xử văn hóa trong giao tiếp hằng ngày và trên mạng xã hội như Facebook, Zalo, Instagram...

Nhà trường tổ chức các hội thi giáo viên giỏi, nhân viên nuôi dưỡng giỏi nhằm nâng cao tay nghề, kỹ năng thực hành, từ đó hình thành phẩm chất nghề nghiệp vững vàng. Đồng thời, biểu dương và tuyên truyền những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, đi đầu trong đổi mới và sáng tạo, đăng tải trên website của trường.

Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, lồng ghép nội dung này vào chương trình giáo dục mầm non để giáo dục trẻ và nâng cao nhận thức cho đội ngũ. Đồng thời, duy trì nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, kiên quyết phòng ngừa và xử lý nghiêm các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo hành, xâm hại trẻ em, vi phạm pháp luật và quy chế chuyên môn.

Thực hiện đánh giá, xếp loại CBQL, GVMN, NV hằng năm một cách khách quan, công bằng, đúng người, đúng việc, đúng kết quả để khích lệ sự tiến bộ và nâng cao chất lượng đội ngũ. Tiếp tục triển khai nghiêm túc tự đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, từ đó xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, chuẩn hóa đội ngũ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

4.3.3. Phát động phong trào thi đua

Nhà trường phát động phong trào thi đua năm học 2025–2026 được triển khai đồng bộ, gắn với nhiệm vụ trọng tâm của năm học và các ngày lễ lớn, tập trung vào các phong trào: *“Dạy tốt - Nuôi tốt”*, *“Cô giáo duyên dáng, mẫu mực, chuyên nghiệp, sáng tạo”*; *“Trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”*, *“Mỗi cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*.

Nhà trường xây dựng kế hoạch thi đua ngay từ đầu năm học, phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, tổ chuyên môn, công đoàn và các đoàn thể. Hàng tháng tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch kịp thời để phong trào thi đua được duy trì thường xuyên, hiệu quả. Đưa ra tiêu chí cụ thể cho từng tháng và từng đợt thi đua theo giai đoạn, gắn với các nhiệm vụ trọng tâm và sự kiện lớn trong năm.

Phong trào thi đua được tổ chức đa dạng, phong phú, vừa mang tính chuyên môn, vừa gắn kết tập thể, như: thi làm đồ dùng dạy học sáng tạo ứng dụng STEAM, thi trang trí lớp, giao lưu văn nghệ, thể thao, *“Gia đình - Nhà trường - Xã hội chung tay nuôi dạy trẻ”*, kỹ năng sống cho trẻ.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc phát động, theo dõi, đánh giá và tổng hợp kết quả thi đua qua phần mềm quản lý, nhóm Zalo, trang Facebook của nhà trường. Lấy kết quả thi đua làm căn cứ đánh giá, xếp loại và xét khen thưởng

cho tập thể, cá nhân. Khen thưởng kịp thời, công khai, công bằng, nhân rộng điển hình tiên tiến, tạo động lực thi đua sôi nổi, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN

a) Chỉ tiêu:

- 100% CBQL, GVMN sử dụng thành thạo phần mềm quản lý và khai thác kho học liệu số.

- 100% các nhóm lớp có ít nhất 01 hoạt động giáo dục ứng dụng CNTT mỗi ngày.

- 100% hồ sơ, sổ sách cơ bản được số hóa và lưu trữ trực tuyến.

b) Giải pháp:

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả quản trị nhà trường, đảm bảo công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ngày càng khoa học, minh bạch, hiện đại. Thực hiện theo đúng định hướng tại Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Cụ thể:

- Ứng dụng phần mềm quản lý nhà trường trong các hoạt động như: điểm danh, báo ăn, quản lý hồ sơ trẻ, theo dõi sức khỏe, lập báo cáo nhanh, giảm tải hồ sơ giấy tờ và nâng cao hiệu quả quản lý.

- Sử dụng Google Trang tính và các công cụ Google Workspace (Drive, Meet, Classroom) trong quản lý, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu, đặc biệt là sổ điểm danh, sổ báo ăn, kế hoạch giảng dạy và hồ sơ chuyên môn.

- Xây dựng kho học liệu số nội bộ gồm video bài giảng, hình ảnh, tài liệu chuyên môn, giáo án điện tử. Mỗi tuần, các nhóm lớp xây dựng ít nhất 01 hoạt động số gồm bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng, trò chơi tương tác hoặc học liệu mở. Các sản phẩm được chia sẻ dùng chung trong nhà trường thông qua nền tảng số, đồng thời kết nối, chia sẻ với cấp học mầm non trong toàn thành phố để cùng học hỏi, trao đổi và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho CBQL, GVMN, NV theo nhiều hình thức (trực tiếp, trực tuyến, kết hợp) giúp đội ngũ thành thạo các phần mềm quản lý, dạy học trực tuyến, khai thác tài nguyên số.

- Đưa CNTT vào các hoạt động giáo dục, ví dụ: sử dụng video minh họa, trò chơi tương tác, bảng thông minh, máy chiếu để tăng hứng thú học tập cho trẻ; kết hợp với phương pháp Montessori, STEAM.

- Tăng cường kết nối với phụ huynh thông qua nhóm Zalo, Facebook, hoặc

ứng dụng quản lý trẻ mầm non để cập nhật thông tin hàng ngày về tình hình học tập, sức khỏe, chế độ dinh dưỡng của trẻ.

- Bảo đảm an toàn thông tin và dữ liệu cá nhân, phân quyền quản lý, thường xuyên sao lưu dữ liệu, xây dựng nội quy sử dụng mạng xã hội và các nền tảng số trong nhà trường.

- Gắn công tác chuyển đổi số với đánh giá thi đua: lấy tiêu chí ứng dụng CNTT, đổi mới phương pháp dạy học số hóa làm một trong những tiêu chuẩn đánh giá CBQL, GVMN, NV trong năm học.

5.2. Công tác tuyên truyền GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo truyền tải đầy đủ và kịp thời các chủ trương, chính sách, quy định mới của ngành và địa phương đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và cộng đồng. Đặc biệt, tăng cường tuyên truyền về phổ cập GDMN cho trẻ từ 3-5 tuổi, triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới và các hoạt động đổi mới chương trình giáo dục. Tổ chức tuyên truyền đa dạng hình thức và phương tiện, lựa chọn các hoạt động hay, sáng tạo, phù hợp đăng tải lên các kênh thông tin của nhà trường theo ngày, tuần, tháng như:

- Bảng tin nhà trường, pano, áp phích, tờ rơi để truyền tải thông tin trực quan.

- Mỗi tháng có 01 bài viết về các hoạt động của nhà trường đăng tải lên trang web, Fanpage Facebook, nhóm Zalo để chia sẻ hình ảnh, video, bài viết về hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Phối hợp với Truyền thông phường Hoa Lư để thông tin đến cộng đồng về các chính sách, thành tích và hoạt động nổi bật của nhà trường.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các buổi họp phụ huynh, sinh hoạt chuyên môn, hội nghị cán bộ công chức viên chức và các hoạt động trải nghiệm, lễ hội của trẻ.

- Chủ động xử lý nhanh chóng, minh bạch thông tin liên quan đến các vấn đề xã hội, tạo sự đồng thuận và tin tưởng của phụ huynh, nhân dân, từ đó nâng cao uy tín và hình ảnh nhà trường.

- Tổ chức các phong trào thi đua và nhân rộng điển hình tiên tiến như: “Cô giáo sáng tạo”, “Lớp học hạnh phúc”, “Trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn”, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”. Qua đó khuyến khích, động viên giáo viên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường hợp tác, hội nhập quốc tế thông qua:

- Tham gia các lớp tập huấn trực tuyến, hội thảo, chuyên đề giáo dục mầm non do các tổ chức giáo dục quốc tế, các đơn vị, trung tâm đào tạo tổ chức.

- Chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm từ các mô hình giáo dục tiên tiến như

Montessori, STEAM, Reggio Emilia... để áp dụng phù hợp với thực tiễn nhà trường.

- Tìm kiếm cơ hội kết nối, hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, bổ sung nguồn học liệu số và trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ

a) Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được học tập, vui chơi trong môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- 100% thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và cơ sở vật chất đạt tiêu chuẩn an toàn sau khi kiểm tra định kỳ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được kiểm tra, đánh giá toàn diện hoặc chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

- Không xảy ra bạo hành, xâm hại, tai nạn thương tích nghiêm trọng trong nhà trường.

- Hồ sơ kiểm tra, giám sát được lưu trữ đầy đủ, minh bạch, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, báo cáo và kiểm định chất lượng giáo dục.

b) Giải pháp:

Nhà trường xác định công tác kiểm tra, giám sát là khâu quan trọng trong quản lý nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giữ vững nền nếp, kỷ cương trường học. Trong năm học 2025-2026, tập trung thực hiện các giải pháp sau:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ theo quy định, đảm bảo thực hiện kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề và kiểm tra đột xuất. Kết quả kiểm tra được lập biên bản, lưu hồ sơ, báo cáo và thông báo công khai trong hội đồng sư phạm, đồng thời có kế hoạch theo dõi, đôn đốc khắc phục các tồn tại.

- + Kiểm tra toàn diện: ít nhất 30% giáo viên, nhân viên nhằm đánh giá đầy đủ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và việc thực hiện quy chế chuyên môn.

- + Kiểm tra chuyên đề: thực hiện theo từng nội dung trọng tâm như công tác bán trú, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, phòng tránh tai nạn thương tích, vệ sinh môi trường, hồ sơ chuyên môn, nền nếp trường lớp...

- + Kiểm tra đột xuất: tiến hành khi phát hiện hoặc có phản ánh về nguy cơ mất an toàn, vi phạm quy định trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tổ chức tự kiểm tra, rà soát định kỳ hàng tháng về các điều kiện đảm bảo an toàn trường học, kịp thời phát hiện và xử lý nguy cơ tiềm ẩn gây mất an toàn đối với trẻ.

- + Đặc biệt chú trọng các khu vực có nguy cơ cao như: cầu thang, lan can, sân chơi, hố ga, cây xanh, hệ thống điện – nước.

+ Kiểm tra chất lượng, tình trạng đồ dùng, thiết bị, đồ chơi trước và sau khi trẻ sử dụng, loại bỏ ngay các đồ dùng hư hỏng, không đảm bảo an toàn.

Phối hợp liên ngành chặt chẽ, đặc biệt với y tế, công an, chính quyền địa phương, hội phụ nữ, đoàn thanh niên, nhằm tăng cường giám sát an toàn trường học, phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em và các vấn đề liên quan đến sức khỏe, dinh dưỡng, phòng chống dịch bệnh.

Phát huy vai trò giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ, phối hợp với nhà trường trong giám sát chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và các điều kiện an toàn cho trẻ.

Hợp rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra, khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể thực hiện tốt; đồng thời xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giám sát.

7. Lịch công tác trọng tâm năm học 2025-2026 (phụ lục 01 kèm theo).

8. Công tác thống kê, báo cáo, họp định kỳ về GDMN

8.1. Công tác thống kê, báo cáo

Giao nhiệm vụ cho Văn thư thường xuyên cập nhật văn bản ngày ít nhất 2 lần qua hệ thống Webside; Office của ngành, thực hiện chuyển văn bản cho hiệu trưởng để hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận làm và nộp báo cáo đúng thời gian quy định đảm bảo số lượng và chất lượng.

Thực hiện cập nhật đầy đủ và chính xác các thông tin vào phần mềm CSDLN theo quy định tại Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019. Rà soát, đối chiếu, điều chỉnh số liệu đảm bảo chính xác các thông tin theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018.

Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất đúng thời hạn, thông tin chính xác, minh chứng rõ ràng, chất lượng đảm bảo.

8.2. Thời gian họp định kỳ:

- Mỗi tháng tổ chức Họp hội đồng giáo dục toàn trường định kỳ 1 lần từ ngày 2-5 hàng tháng; Họp giao ban Ban giám hiệu mỗi tuần một lần; Họp chuyên môn nhà trường (có thể lồng ghép vào các buổi bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề) mỗi tháng 1 lần; Tổ Văn phòng họp mỗi tháng 1 lần. Các tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn 2 tuần một lần. Hội nghị Sơ kết, tổng kết và các hội nghị khác, nhà trường sẽ có thông báo cụ thể.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng Kế hoạch, triển khai theo quy trình thực hiện Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2025.

Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện theo kế hoạch. Hàng tuần, tháng, học kỳ sơ kết đánh giá, kịp thời điều chỉnh bổ sung nhiệm vụ phát sinh trong quá trình thực hiện. Cuối năm học tổ chức tổng kết đánh giá và báo cáo

các cấp lãnh đạo theo quy định.

Tổ chức quản lý chung, quản lý điều hành ngân sách, công tác Tài chính của nhà trường được cấp thẩm quyền phê duyệt; Phụ trách Quản lý chỉ đạo nuôi dưỡng.

2. Phó Hiệu trưởng

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 xây dựng Kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ theo nhiệm vụ năm học.

Tổ chức quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn thực hiện nhiệm vụ, đề xuất với hiệu trưởng điều chỉnh kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn, phụ trách báo cáo, thống kê, tổng hợp, ứng dụng CNTT.

Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về chuyên môn. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Mầm non. Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn. Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Tổ Văn phòng, tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể

Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, các tổ chức trong nhà trường căn cứ kế hoạch và quy trình thực hiện nhiệm vụ năm học để xây dựng triển khai nội dung công tác theo chức năng nhiệm vụ được phân công thực hiện có hiệu quả. Tham mưu đề xuất với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng điều chỉnh kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng giáo dục

4. Giáo viên, nhân viên

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026, giáo viên, nhân viên xây dựng kế hoạch và nghiêm túc thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Trong quá trình thực hiện đề xuất với Hiệu trưởng; phó hiệu trưởng, tổ trưởng, các đoàn thể bộ phận chuyên môn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026. Các bộ phận, tổ chuyên môn, CBGVNV căn cứ vào Kế hoạch trên và tình hình thực tế để chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời báo cáo lãnh đạo nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường Hoa Lư;
- CBQL nhà trường
- Các tổ chuyên môn; các bộ phận
- Lưu: HSNT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hải Vân

Phụ lục 1
LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025-2026
TRƯỜNG MẦM NON THÚY SƠN

(Kèm theo số 229/KH-TrMN ngày 11 tháng 9 năm 2025, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026)

Tháng	Nội dung công việc	Ghi chú
Tháng 9/2025	1. Tổ chức khai giảng năm học mới “Ngày hội đến trường của bé” gắn với Lễ kỷ niệm 80 năm truyền thống ngành giáo dục (05/9/2025); tổ chức thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN; phối hợp tổ chức cân đo, khám sức khỏe cho trẻ đầu năm học 2025-2026.	

	<p>2. Xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026. Kiện toàn hệ thống HSSS trong nhà trường.</p> <p>3. Thực hiện các thống kê, báo cáo đầu năm học 2025-2026.</p> <p>4. Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở giáo dục mầm non do Sở GDĐT tổ chức. Tổ chức chuyên đề “<i>Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ theo hướng lồng ghép dinh dưỡng với tăng cường vận động.</i>”; “<i>Hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN; nâng cao năng lực xây dựng học liệu số, quản lý và tổ chức dạy học an toàn trên môi trường số cho đội ngũ cán bộ quản lý, GVMN</i>”.</p> <p>5. Xây dựng Kế hoạch Kiểm tra nội bộ, thực hiện các nội dung theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất một số giáo viên.</p> <p>6. Chuẩn bị tốt các điều kiện đón đoàn của Sở GDĐT; Phòng VH-XH phường Hoa Lư kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong cơ sở GDMN.</p> <p>7. Xây dựng dự toán thu–chi ngoài ngân sách; Phổ biến các khoản thu. Thực hiện công khai đầu năm học. Duyệt chế độ chính sách cho trẻ và giáo viên học kỳ I, năm học 2025-2026.</p> <p>8. Tổ chức Họp Ban đại diện cha mẹ học sinh đầu năm học 2025-2026.</p> <p>9. Hoàn chỉnh Thống kê về quy mô trường, lớp, đội ngũ, cơ sở vật chất năm học 2025-2026 gửi về Sở GDĐT.</p>	
<p>Tháng 10/2025</p>	<p>1. Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; tổ chức cho trẻ “Vui Tết Trung thu” năm 2025. Tổ chức Hội thi “Xây dựng lớp học Xanh- Sạch –Đẹp – An toàn – Hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm” cấp trường.</p> <p>2. Tham dự các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở giáo dục mầm non do Sở GDĐT tổ chức. <i>Bồi dưỡng kỹ năng xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN..</i>; “<i>Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng thực hành lĩnh vực KPKH mẫu giáo (ứng dụng GD STEAM), NBTN nhà trẻ.</i>”.</p> <p>3. Chuẩn bị các điều kiện Đón đoàn Kiểm tra, đánh giá</p>	

	<p>việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non, công tác nuôi ăn bán trú trong cơ sở giáo dục mầm non của Sở GDĐT. Kiểm tra nội bộ các nội dung theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất một số giáo viên.</p> <p>4. Hoàn chỉnh Thống kê về trẻ em, đội ngũ, cơ sở vật chất, điều kiện phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi năm học 2025-2026 gửi về Sở GDĐT.</p> <p>5. Công khai tình hình thực hiện dự toán Quý III năm 2025 theo TT 61.</p>	
<p>Tháng 11/2025</p>	<p>1. Tiếp tục tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; tổ chức Hội thi “Đồ dùng sáng tạo ứng dụng hoạt động STEAM”; tổ chức “Ngày Hội STEAM của bé”; các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.</p> <p>2. Tham dự các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở giáo dục mầm non do Sở GDĐT tổ chức. Bồi dưỡng, tập huấn “- Hướng dẫn tổ chức hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, trò chơi vận động nhằm phát triển thể chất, tinh thần cho trẻ.</p> <p>3. Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn Kiểm tra chuyên đề, chuyên môn giáo dục mầm non. Kiểm tra việc cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh trong cơ sở giáo dục mầm non của Sở GDĐT. Kiểm tra nội bộ các nội dung theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất một số giáo viên.</p>	
<p>Tháng 12/2025</p>	<p>1. Tiếp tục tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; tổ chức cân đo, khám sức khỏe cho trẻ đợt 2 năm học 2025-2026. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 22/12/2025 với chủ đề: “Bé thích làm chú bộ đội”.</p> <p>2. Tham dự các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở giáo dục mầm non của Sở GDĐT. Tổ chức “Thực hành ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non”; “Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển nghệ thuật sáng tạo (âm nhạc, tạo hình...) cho trẻ mầm non.”</p> <p>3. Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn Kiểm tra chuyên đề, chuyên môn giáo dục mầm non của Sở GDĐT. Tham mưu với Phòng VH-XH kiểm tra hoạt động của các cơ sở mầm non độc lập tư thục trên địa bàn phường do nhà trường phụ trách.</p>	

	<p>4. Kiểm tra nội bộ các nội dung theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất một số giáo viên. Thực hiện Kiểm kê tài sản, công cụ toàn trường. Thực hiện Công tác tự kiểm tra Tài chính.</p> <p>5. Cử Cán bộ, giáo viên tham quan, học tập tại một số trường thực hiện tốt Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Sở GDĐT tổ chức.</p> <p>6. Hoàn chỉnh Thống kê về quy mô trường, lớp, đội ngũ, cơ sở vật chất năm học 2025-2026 gửi về Sở GDĐT.</p>	
<p>Tháng 1/2026</p>	<p>1. Tiếp tục tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; điều tra số trẻ sinh năm 2025, tổng hợp số trẻ sinh từ năm 2020 đến năm 2025 phục vụ công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Phối hợp với đội cảnh sát giao thông CA phường Hoa Lư và cha mẹ trẻ chức Tổ chức giao lưu về chủ đề “Bé với An toàn giao thông”.</p> <p>2. Hoàn chỉnh các thống kê, báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026. Tổ chức sơ kết học kỳ I, năm học 2024-2025.</p> <p>3. Kiểm tra nội bộ các nội dung theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất một số giáo viên.</p> <p>4. Công khai dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2026 theo TT 61. Công khai tình hình thực hiện dự toán Ngân sách nhà nước Quý IV năm 2025. Xây dựng Quy chế chi tiêu Nội bộ - Tài sản công năm 2026.</p> <p>5. <i>Tổ chức “Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng thực hành lĩnh vực PTNT nhà trẻ, Cho trẻ MG làm quen Tiếng Anh qua phần mềm.”; Hướng dẫn sàng lọc, phát hiện sớm trẻ em khuyết tật trong cơ sở GDMN.”.</i></p>	
<p>Tháng 2/2026</p>	<p>1. Tiếp tục tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; tổ chức lễ hội “Múa hát vui xuân” cho trẻ; tổ chức đón tết Nguyên đán Bính Ngọ vui vẻ, an toàn và tiết kiệm, đảm bảo nền nếp sau dịp nghỉ tết; phát động và thực hiện phong trào Tết trồng cây mừng Đảng, mừng xuân.</p> <p>2. Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn Kiểm tra chuyên đề, chuyên môn giáo dục mầm non của Sở GDĐT. Kiểm tra nội bộ các nội dung theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất một số giáo viên.</p> <p>3. Tổ chức chuyên đề “<i>Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng tổ chức thực hành, trải nghiệm khám phá khoa học cho trẻ</i></p>	

	<i>MG (ứng dụng GD STEAM), thực hành tổ chức HĐ PTTC nhà trẻ”.</i>	
Tháng 3/2026	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tiếp tục tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; tổ chức cân đo, khám sức khoẻ cho trẻ đợt 3 trong năm học; tổ chức cho trẻ lễ hội “Mừng ngày vui của bà, của mẹ” chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 08/3. 2. Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn Kiểm tra chuyên đề, chuyên môn giáo dục mầm non của Sở GDĐT. Kiểm tra nội bộ các nội dung theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất một số giáo viên. 3. Phối hợp với trường tiểu học thống kê trẻ 5 tuổi chuẩn bị vào lớp 1 năm học 2025-2026. 4. Tổ chức chuyên đề “<i>Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng thực hành lĩnh vực PTNT, PTNN mẫu giáo (ứng dụng GD STEAM)</i>” 	
Tháng 4/2026	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tiếp tục tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non. Tổ chức “Ngày Hội thể dục thể thao” cấp trường. Tổ chức Hội thi “Rung chuông vàng” cho trẻ MG 5 tuổi. 2. Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chuyên đề “Phòng chống bạo hành, bảo đảm an toàn cho trẻ” trong cơ sở giáo dục mầm non của Sở GDĐT. Kiểm tra nội bộ các nội dung theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất một số giáo viên. 3. Công khai quyết toán ngân sách năm 2025 theo TT 61. Công khai tình hình thực hiện dự toán Ngân sách nhà nước Quý I năm 2026. 4. Tổ chức chuyên đề “<i>Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng thực hành lĩnh vực PTTM, PTNT mẫu giáo (ứng dụng GD STEAM)</i>” 	
Tháng 5/2026	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức Rà soát, hoàn thành chương trình năm học đúng tiến độ; Tổ chức cho trẻ 5 tuổi đi tham quan Trường Tiểu học Lý Tự Trọng; tổ chức hoạt động lễ ra trường cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi và kỷ niệm Ngày Quốc tế Thiếu nhi 01/6 phù hợp, ý nghĩa. 2. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non năm học 2026-2027. 3. Tổ chức và tự kiểm tra đánh giá trẻ; đánh giá CBGVN đánh giá xếp loại giáo viên mầm non, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng; xếp loại viên chức năm học 2025-2026. 	

	<p>4. Bình xét thi đua cuối năm học 2025–2026. Hoàn thành báo cáo tiêu chí thi đua, báo cáo tổng kết năm học. Tổ chức Hội nghị viên chức và người lao động; Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2025– 2026.</p> <p>5. Kiểm kê tài sản. công cụ toàn trường.</p> <p>6. Xây dựng kế hoạch hoạt động Hè. Hoàn thiện Hồ sơ làm hè gửi về Sở GDĐT; Phòng VH-XH phường Hoa Lư.</p>	
Tháng 6/2026	<p>1. Tổ chức cho giáo viên và trẻ em nghỉ hè; tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ khi phụ huynh có nhu cầu.</p> <p>2. Hoàn thiện Hồ sơ thi đua gửi về Sở GDĐT.</p> <p>3. Tổ chức cho giáo viên nghỉ hè theo quy định. Phân công CBGVNV trực hè theo quy định.</p> <p>4. Tổ chức phân công CBGVNV thực hiện CSNDGD trẻ trong dịp Hè 2024.</p> <p>5. Thực hiện công khai cuối năm học theo Thông tư 09.</p> <p>6. Hoàn thiện Báo cáo thống kê Cơ sở dữ liệu ngành.</p>	
Tháng 7/2026	<p>1. Tiếp tục tổ chức cho giáo viên và trẻ em nghỉ hè; tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ khi phụ huynh có nhu cầu.</p> <p>2. Chọn cử cán bộ quản lý và giáo viên mầm non tham dự các lớp bồi dưỡng thường xuyên do Sở GDĐT tổ chức.</p> <p>3. Tham mưu xây dựng cơ sở vật chất chuẩn bị cho năm học mới 2026 – 2027.</p> <p>4. Công khai tình hình thực hiện dự toán Ngân sách nhà nước Quý II năm 2026.</p>	
Tháng 8/2026	<p>1. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện tổ chức tựu trường và khai giảng năm học 2026–2027; đồng thời căn cứ nhu cầu của phụ huynh để tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trước thời điểm tựu trường.</p> <p>2. Cử CBGNV tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng chuyên môn do phường, Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.</p> <p>3. Dự tổng kết năm học 2025-2026, triển khai phương hướng nhiệm vụ GDMN năm học 2026-2027 do Sở GDĐT tổ chức.</p>	

Phụ lục 2**Phân công nhiệm vụ giáo viên, nhân viên năm học 2025-2026**

(Kèm theo Kế hoạch số 229 /KH-TrMN ngày 11 /9/2025 của trường MN Thúy Sơn)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ	Công việc được giao	Công tác kiêm nhiệm
1	Nguyễn Thị Hải Vân	25/11/1978	ĐHSPMN	Hiệu trưởng	BTCB QLC, phụ trách ND; CSVC
2	Nguyễn Thị Chung	26/11/1982	ĐHSPMN	P.hiệu trưởng	Phó bí thư QLCM; Tư thực

3	Lại Thị Như	21/9/1994	ĐHSPMN	GV 2TA1	GVCN
4	Dương Thị Thu Nga	03/1/1981	ĐHSPMN		
5	Đào Thị Huy		ĐHSPMN		
6	Tống Thị Lệ	7/1/1985	ĐHSPMN	GV 2TA2	TTCM Nhà trẻ -GVCN
7	Phan Thị Hương	15/11/1986	ĐHSPMN		
8	Nguyễn Thị Nhân	30/4/1977	ĐHSPMN		
9	Đỗ Thị Nga	14/7/1990	ĐHSPMN	GV 3TA1 Mon	GVCN
10	Dương Quỳnh Giang	26/12/1978	ĐHSPMN		
11	Nguyễn Thị Kim Liên	28/6/1987	ĐHSPMN		
12	Giang Thị Thảo	24/6/1987	ĐHSPMN	GV 3TA2 Mon	TPCM MG -GVCN
13	Phạm Thị Tơ	10/3/1974	ĐHSPMN		
14	Vũ Thị Quý	1/1/1977	ĐHSPMN		
15	Nguyễn Thị Minh Thu	17/4/1985	ĐHSPMN	GV 3TA3 STEAM	GVCN
16	Lê Thị Thu Hương	15/3/1986	ĐHSPMN		
17	Phạm Thị Bích Thủy	16/10/1974	ĐHSPMN	GV 4TA1 Mon	Chi ủy viên- GVCN
18	Trần Thị Thúy	5/7/1991	ĐHSPMN		
19	Nguyễn Thị Tám	18/2/1969	TCSPMN		
20	Hoàng Thị Thanh Cẩm	15/12/1986	ĐHSPMN	GV 4TA2 STEAM	GVCN
21	Nguyễn T Hồng Nhung	17/7/1985	ĐHSPMN		
22	Phạm Thị Tuyết Nhung	05/4/1973	ĐHSPMN		
23	Phạm Thị Nhung	13/1/1983	ĐHSPMN	GV 4TA3	GVCN
24	Trần Thị Hà	20/10/1985	ĐHSPMN		BTĐTNCSHCM
25	Lê Thị Phương Loan	19/1/1986	ĐHSPMN		
26	Phạm Thị Thanh Hoa	19/5/1985	ĐHSPMN	GV 4T- A4 - Mon	GVCN
27	Tô Thị Huyền	9/7/1990	ĐHSPMN		
28	Dương Thị Hoà	28/12/1974	ĐHSPMN		
29	Nguyễn T. Minh Giang	05/4/1984	ĐHSPMN	GV 5TA1 Mon	TTCM Mẫu giáo - GVCN
30	Vũ Thị Thanh Thủy	9/1/1982	ĐHSPMN		

31	Nguyễn Thị Linh Nhâm	6/9/1982	ĐHSPMN		
32	Bùi Thị Kim Liên	4/11/1980	ĐHSPMN	GV 5TA2- STEAM	GVCN
33	Đặng Thị Bích Nhân	10/2/1981	ĐHSPMN		
34	Phạm Thị Hoa Phượng	24/11/1989	ĐHSPMN	GV 5TA3 STEAM	GVCN
35	Phan Thị Thảo	30/3/1990	ĐHSPMN		
36	Bùi Thị Kim Dung	28/6/1982	ĐHSPMN	GV 5TA4 Mon	
37	Lê Thị Phương Thuý	4/6/1982	ĐHSPMN		GVCN
38	Nguyễn Thị Mai	16/7/1980	ĐHKT	Kế toán	
39	Phạm Thị Duyên	6/8/1986	ĐHĐD	Y tế + VT	TT tổ Văn phòng
40	Bùi Thị Tần	30/7/1978	Sơ cấp	Nấu ăn	Hợp đồng trường
41	Lương Thị Huyền	17/3/1979	Sơ cấp	Nấu ăn	Hợp đồng trường - PTBA
42	Nguyễn Thị Hạnh	20/10/1979	Sơ cấp	Nấu ăn	Hợp đồng trường
43	Phạm Thị Hồng Tươi	9/6/1979	Sơ cấp	Nấu ăn	Hợp đồng trường
44	Lê Văn Tám	1961		NV Bảo vệ	Hợp đồng trường
45	Phạm Xuân Hạng	1952			Hợp đồng trường